



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG**

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 03 năm 2024, tại Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách các cổ đông tới dự Đại hội với kết quả như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là 389 cá nhân và tổ chức, sở hữu và đại diện cho tổng số 6.989.800 cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là 12 người, sở hữu hoặc đại diện cho 6.320.151 cổ phần, tương đương với 90,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long năm 2024 với thành phần tham dự như trên đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu được lập hồi 09 giờ 05 phút ngày 29 tháng 03 năm 2024 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

Ngày 29 tháng 03 năm 2024

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU  
TRƯỞNG BAN**

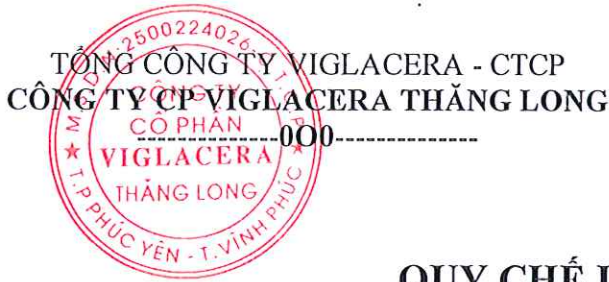
**NGUYỄN QUANG LONG**



Vinh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

STT	Mã cổ đông	Cổ Đông	Tổng số cổ phần nắm giữ	Số CP uỷ quyền	Tổng số cổ phần biểu quyết
1	110745	Cao Thị Nhung	634,284		634,284
2	035148000197	Đình Quang Huy	124,800	142,950	267,750
3	112435405	Đoàn Hải Mậu	90,000	1,659,018	1,749,018
4	012055194	Lê Thị Thu Hương		24,100	24,100
5	110745	Lê Tiến Dũng		1,817,348	1,817,348
6	001056008866	Lưu Văn Định		19,700	19,700
7	008093000001	Luyện Công Anh		800	800
8	026200004212	Ngô Trọng Toán		670,100	670,100
9	001059008537	Nguyễn Minh Tuấn	1,081,000		1,081,000
10	145844407	Nguyễn Thị Hiền	31,100		31,100
11	025181014670	Nguyễn Việt Hồng	500	23,789	24,289
12	111334285	Phùng Văn Hải	662		662
<b>Tổng Cộng</b>			<b>1,962,346</b>	<b>4,357,805</b>	<b>6,320,151</b>



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Vinh phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

## QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

### Điều 1: Những quy định chung

1.1. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

### Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch

2.1. Đoàn chủ tịch gồm 03 người là thành viên của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông.

2.2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

### Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký

3.1. Thư ký do Đoàn chủ tịch giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

3.2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

### Điều 4: Quyền nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu bầu cử

Ban Kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cổ đông. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu.

- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

#### **Điều 5: Quyền nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu và phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

#### **Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông**

##### **6.1. Điều kiện tham dự:**

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/02/2024) được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên.

##### **6.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:**

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội đồng cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu...) và Thư mời tham dự nộp cho Ban tổ chức để kiểm tra tư cách cổ đông phải xuất trình khi Ban kiểm tra tư cách đại biểu yêu cầu. Cổ đông đến dự được nhận hồ sơ phục vụ đại hội, một phiếu biểu quyết và một phiếu đăng ký phát biểu ý kiến tại Đại hội có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch và thông báo cho Ban thư ký.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, để điện thoại ở chế độ rung và không nghe điện thoại trong thời gian diễn ra Đại hội.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn chủ tịch cho phép.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 142, Luật doanh nghiệp.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 7: Tiến hành đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/02/2024.

#### **Điều 8: Phát biểu ý kiến trong Đại hội**

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn chủ tịch (thông qua phiếu đăng ký Ban tổ chức phát), khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn chủ tịch

022402  
CÔNG TY  
PHẦN  
CÁCER  
NG LONG  
N - T. VIN

nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn tránh trùng lặp.

#### **Điều 9: Thẻ lệ biểu quyết**

+ Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết, thông qua mỗi nội dung trong phiếu biểu quyết do ban kiểm phiếu phát.

+ Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

+ Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua :

\* Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;

đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;

e) Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

\* Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

#### **Điều 10: Biên bản Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

#### **Điều 11: Điều khoản thi hành**

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long năm 2024, với 11 điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.



CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

*Đỗ Tiên Dũng*

Vinh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**QUY CHẾ BẦU CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 và văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long ngày 09 tháng 04 năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo các nội dung dưới đây:

**Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**Điều 2. Số lượng bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát**

- Số lượng bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2028: 05 thành viên
- Số lượng bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2028: 03 thành viên

**Điều 3. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 155 Luật doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn sau:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

#### **Điều 4. Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị (Điều 27 Điều lệ Công ty)**

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa đủ số thành viên cần bầu.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm soát**

Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 169 Luật doanh nghiệp thì thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định trên, Kiểm soát viên công ty đại chúng, doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.

#### **Điều 6. Đề cử ứng viên vào Ban kiểm soát**

Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát, cụ thể: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một thành viên; Từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; Từ 30% đến dưới

50% được đề cử ba thành viên; Từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên; Từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS**

Các cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT quy định tại Điều 3, thành viên BKS Điều 5 Quy chế này có thể làm hồ sơ đề ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:
  - Đơn đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu);
  - Biên bản họp nhóm để đề cử ứng cử (theo mẫu);
  - Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
  - Một trong các giấy tờ sau: Bản sao CMND/CCCD/Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài;
  - Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định (theo mẫu);
  - Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).
2. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội trước 16h00 ngày 28/03/2024 theo địa chỉ sau đây:  
Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long  
Địa chỉ văn phòng: Phường Phúc Thắng, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc  
Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.
3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

#### **Điều 8. Ban kiểm phiếu**

Ban Kiểm phiếu do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Thông qua Quy chế bầu cử;
- Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;
- Tiến hành kiểm phiếu;





- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

## **Điều 9. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu; Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

### **a. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

#### **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự;

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);

Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

#### **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty;

Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

### **b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông; Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Tổ trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội;

- Các phiếu bầu sau khi đã kiểm được lưu giữ tại trụ sở Công ty.

## **Điều 10. Phương thức bầu cử, nguyên tắc trúng cử**

### **a. Phương thức bầu cử**

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính kèm theo Quy chế này):

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**b. Nguyên tắc trúng cử**

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định nhưng phải đạt được số phiếu hợp lệ tương ứng với ít nhất một quyền bầu cử của cổ đông dự họp.

Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo dự kiến do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

**Điều 11. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**Điều 12. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.**

Quy chế này gồm có 12 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- VP, HĐQT(Lưu).

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

T.M HĐQT CÔNG TY

CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ TIẾN DŨNG

**PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT  
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)**

**Bỏ phiếu:**

Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được bỏ vào thùng phiếu.

**Ghi phiếu bầu:**

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

**Ví dụ:**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 05 thành viên Hội đồng quản trị trong tổng số 06 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$10.000 \text{ cổ phần} \times 5 = 50.000 \text{ phiếu bầu}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

**Trường hợp 1:** Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 05 ứng viên (trương đương mỗi ứng cử viên nhận được 10.000 phiếu bầu)

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Ứng viên 1	<input checked="" type="checkbox"/>	
2	Ứng viên 2	<input checked="" type="checkbox"/>	
3	Ứng viên 3	<input checked="" type="checkbox"/>	
4	Ứng viên 4	<input checked="" type="checkbox"/>	
5	Ứng viên 5	<input checked="" type="checkbox"/>	
6	Ứng viên 6	<input type="checkbox"/>	

**Trường hợp 2:** Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Ứng viên 1	<input checked="" type="checkbox"/>	
2	Ứng viên 2	<input type="checkbox"/>	

3	Ứng viên 3	<input type="checkbox"/>	
4	Ứng viên 4	<input type="checkbox"/>	
5	Ứng viên 5	<input type="checkbox"/>	
6	Ứng viên 6	<input type="checkbox"/>	

**Trường hợp 3:** Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Ứng viên 1	<input type="checkbox"/>	5.000
2	Ứng viên 2	<input type="checkbox"/>	15.000
3	Ứng viên 3	<input type="checkbox"/>	10.000
4	Ứng viên 4	<input type="checkbox"/>	6.000
5	Ứng viên 5	<input type="checkbox"/>	14.000
6	Ứng viên 6	<input type="checkbox"/>	

### 5. Phiếu bầu không hợp lệ

Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.

Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Ứng viên 1	<input type="checkbox"/>	10.000
2	Ứng viên 2	<input type="checkbox"/>	5.000
3	Ứng viên 3	<input type="checkbox"/>	10.000
4	Ứng viên 4	<input type="checkbox"/>	30.000
5	Ứng viên 5	<input type="checkbox"/>	35.000
6	Ứng viên 6	<input type="checkbox"/>	

*Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử, Bầu Ban kiểm soát tương tự.*

BÁO CÁO  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023  
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

PHẦN THỨ NHẤT  
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023

I. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chính.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2022	KH 2023	TH 2023	So sánh (%)	
						TH/KH	TH 23/ TH 22
1	LN trước thuế	tr.đồng	12.564	12.100	5.148	43	41
2	Doanh thu thuần	tr.đồng	637.745	687.451	576.451	84	90
3	Khấu hao TSCĐ	tr.đồng	41.811	45.744	38.583	84	92
	KH cơ bản	tr.đồng	26.251	29.544	22.743	77	87
	Khấu hao SCL	tr.đồng	15.560	16.200	15.840	98	102
4	Giá trị SXCN (HH)	tr.đồng	665.057	679.939	590.297	87	89
5	Tồn kho thành phẩm	tr.đồng	110.562	85.820	119.366	139	108
	Số lượng	1.000 m2	1.448	1.195	1.383	116	95
6	Giá vốn hàng bán	tr.đồng	584.481	636.227	537.298	84	92
7	Chi phí bán hàng	tr.đồng	7.055	5.404	5.787	107	82
8	Chi phí Quản lý	tr.đồng	26.797	17.024	20.093	118	75
9	Chi phí Tài chính	tr.đồng	10.659	16.696	14.693	88	138
10	Lao động bình quân	người	360	350	342	98	95
11	Thu nhập BQ/ng/thg	1000đ	13.920	14.506	13.371	92	96
12	Dư nợ phải thu	tr.đồng	23.228	22.517	27.989	124	120

- Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 5,1 tỷ đồng bằng 43% so với kế hoạch và bằng 41% so với thực hiện năm 2022.
- Doanh thu thuần của Công ty đạt 576 tỷ đồng bằng 84% kế hoạch và bằng 90% so với thực hiện năm 2022.
- Giá trị SXCN đạt 590 tỷ đồng bằng 87% kế hoạch và bằng 89% so với thực hiện năm 2022.
- Khấu hao TSCĐ đạt 22,7 tỷ đồng bằng 77% kế hoạch và bằng 87% so với thực hiện năm 2022.
- Tồn kho thành phẩm 1.383.000 m2 giá trị là 119,4 tỷ đồng bằng 116% so với kế hoạch và bằng 95% so với cùng kỳ năm 2022.
- Dư nợ phải thu là 28 tỷ đồng tăng so với kế hoạch 5,4 tỷ đồng và tăng so với thực hiện năm 2022 là 4,8 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân đạt 13.371.000 đồng/người/tháng bằng 92% kế hoạch và bằng 96% so với thực hiện năm 2022.

## II. Đánh giá các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

### 1. Công tác sản xuất.

#### 1.1. Sản lượng sản xuất.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2022	KH 2023	TH 2023	So sánh		
						TH/KH (%)	TH-KH (m2)	TH/C. Kỳ (%)
1	PX SX01	m2	6.097.537	6.066.000	4.992.792	82,3	-1.073.208	81,9
2	PX SX02	m2	1.945.628	1.816.000	1.795.094	98,8	-20.906	92,3
	<b>Cộng</b>		<b>8.043.165</b>	<b>7.882.000</b>	<b>6.787.886</b>	<b>86,1</b>	<b>-1.094.114</b>	<b>84,4</b>

Trong năm 2023 sản lượng sản xuất của Công ty đạt 6.787.886 m2 bằng 86,1% so với kế hoạch và bằng 84,4% so với thực hiện năm 2022, trong đó:

#### \* Phân xưởng sản xuất 01

Sản lượng sản xuất đạt 4.992.792 m2 bằng 82,3% so với kế hoạch và bằng 81,9% so với thực hiện năm 2022. Sản lượng sản xuất thấp hơn so với kế hoạch 1.073.208 m2 là do tình hình thị trường khó khăn, để không tăng tồn kho thành phẩm Công ty đã dừng sản xuất nhiều hơn kế hoạch (dây chuyền 01 thời gian dừng tăng 40 ngày, dây chuyền 02 thời gian dừng tăng 125 ngày). Sản lượng sản xuất bình quân/ngày các sản phẩm trong năm đều đạt và vượt kế hoạch.

#### \* Phân xưởng sản xuất 02

Sản lượng sản xuất đạt 1.795.094 m2 bằng 98,8% so với kế hoạch và bằng 92,3% so với thực hiện năm 2022. Sản lượng sản xuất không đạt kế hoạch chủ yếu do thời gian dừng sản xuất tăng 23 ngày so với kế hoạch.

#### 1.2. Về chất lượng sản phẩm.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2022	KH 2023	TH 2023	So sánh (%)	
						TH/KH	TH/CK
1	PX SX01	%	95,9	96,0	96,2	100,2	100,3
2	PX SX02	%	97,1	96,0	97,5	101,5	100,4
	<b>Cộng</b>		<b>96,2</b>	<b>96,0</b>	<b>96,5</b>	<b>100,5</b>	<b>100,3</b>

Chất lượng sản phẩm toàn Công ty đạt 96,5% bằng 100,5% kế hoạch và tăng 0,3% so với thực hiện năm 2022.

- Chất lượng sản phẩm tại PX SX01 đạt 96,2% bằng 100,2% kế hoạch và tăng 0,3% so với thực hiện năm 2022.

- Chất lượng sản phẩm tại PX SX02 đạt 97,5% bằng 101,5% kế hoạch và tăng 0,4% so với thực hiện năm 2022.

#### 1.3. Về tỷ lệ hao hụt.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2022	KH 2023	TH 2023	So sánh	
						TH-KH	TH 23 - TH 22
1	PX SX01	%	1,38	2,00	1,51	-0,49	0,13
2	PX SX02	%	0,80	2,00	0,94	-1,06	0,14

Do ảnh hưởng nhiều bởi yếu tố mất điện, tỷ lệ thu hồi của hai Phân xưởng tuy đạt kế hoạch nhưng đều tăng hơn so với thực hiện năm 2022.

## **2. Công tác khoa học công nghệ.**

### **2.1. Về công nghệ.**

- Tiếp tục thử nghiệm và đưa vào sử dụng nguồn đất đồi gần Công ty để giảm chi phí và chủ động nguồn nguyên liệu.

- Thử nghiệm và đưa vào sử dụng các bài phối liệu men giảm giá thành tại hai Phân xưởng với tổng chi phí tiết giảm là 3,3 tỷ đồng.

- Tiếp tục đưa vào sử dụng 100% phế mài, gạch phế nghiền và men trên sàng vừa mang lại hiệu quả kinh tế vừa không phát sinh phế thải rắn làm ảnh hưởng đến môi trường.

### **2.2. Về cải tiến thiết bị.**

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện 29 sáng kiến cải tiến thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất, giảm lao động, thuận lợi trong công tác sửa chữa vận hành, cải thiện môi trường và điều kiện làm việc với tổng giá trị làm lợi ước đạt 3,1 tỷ đồng. Những sáng kiến cải tiến tiêu biểu cụ thể như sau:

- Cải tạo sấy phun B - PXSX1 và cải tạo sấy phun PXSX2 nâng công suất sấy, vừa đảm bảo không phải đầu tư mới vừa tăng được sản lượng sấy lên 10%.

- Cải tiến ghép tủ điều khiển lò nung biscuit và lò nung men dây chuyền 1 - PXSX01 thuận lợi trong công tác vận hành và giảm chi phí điện.

- Lắp đặt tạo hàng liên tục và máy bù gạch dây chuyền men số 1 - PXSX1.

- Nghiên cứu chuyển hệ điều khiển máy in lưới đang dùng card chuyển sang dùng PLC.

- Cải tạo, tích hợp lại hệ thống điều khiển sấy phun PXSX1&2.

- Nghiên cứu gia công, chế tạo trong nước máy dán màng nilon - PXSX1.

- Kaizen hệ thống hút bụi cho máy ép tại PXSX2.

### **2.3. Công tác phát triển sản phẩm mới.**

- Phát triển các bộ sản phẩm xương trắng cho thị trường xuất khẩu Anh, Đức.

- Phát triển bộ sản phẩm gói rìa, gói nóc PT.

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm gói multicolor và in KTS.

## **3. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và đáp ứng nguyên liệu đầu vào.**

### **3.1. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản.**

Công ty đã thực hiện đầu tư hệ thống hút bụi tại khu vực máy mài PXSX01 và đang triển khai thực hiện đầu tư xây 4 tầng tại PXSX02 dự kiến đưa vào sử dụng từ tháng 04/2024.

### **3.2. Công tác đáp ứng nguyên liệu, vật tư.**

- Trong năm 2023 vật tư nguyên liệu đầu vào được đáp ứng đầy đủ. Công tác dự trữ đất sét đạt 100.000 tấn tương đương gần 2 năm sản xuất.

- Giá mua nguyên liệu đầu vào trong năm 2023 giảm. Công ty đã tích cực tìm kiếm nguồn nguyên liệu mới, đàm phán giảm giá đầu vào. Thực hiện giảm giá nguyên nhiên liệu chính bình quân đạt 2,9% (nhiên liệu than giảm 5,6%) tương đương với số tiền tiết giảm 10 tỷ đồng.

#### 4. Công tác tổ chức lao động, chế độ chính sách cho người lao động và công tác đào tạo.

##### 4.1. Về công tác tổ chức lao động.

- Lao động bình quân năm là 342 người.
- Tình hình lao động ổn định, không có nhiều lao động xin nghỉ việc.
- Công ty tiếp tục tuyển bổ sung lao động có tay nghề cao, có kinh nghiệm làm việc trong ngành ceramic, các kỹ sư vật liệu xây dựng, điện, cao đẳng thiết kế đồ họa.

##### 4.2. Về thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

- Công tác bảo hiểm xã hội: Tổng số phát sinh BHXH, BHYT, BHTN trong năm 2023 là 6,9 tỷ đồng, số đã nộp là 6,9 tỷ đồng. Công ty không nợ bảo hiểm.
- Thăm hỏi và chi trả chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp của người lao động được lập và quyết toán chi trả đầy đủ, đúng quy định. Trong năm 2023 số tiền được duyệt và chi trả là 196 triệu đồng. Chi trả trợ cấp thôi việc 257 triệu đồng.

##### 4.3. Về công tác đào tạo.

Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng, tay nghề cho CBCNV. Thực hiện 64 khóa đào tạo cho 1.365 lượt người với chi phí đào tạo là 853 triệu đồng, trong đó TCT Viglacera – CTCP hỗ trợ 410 triệu đồng.

#### 5. Công tác khác.

- Công ty duy trì tốt công tác ATVSLĐ, công tác an ninh trật tự, PCCC, PCBL và công tác môi trường.
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 5S – Kaizen: Xây dựng quy chế mới về công tác đánh giá và khen thưởng 5S/Kaizen phù hợp hơn. Xây dựng các chương trình đào tạo 5S/Kaizen cho các bộ phận. Bổ sung 175 tiêu chuẩn mới vào sổ tay 5S (Tiêu chuẩn màu sơn thiết bị, động cơ, lò nung, sàn quạt...). CBCNV có ý thức hơn trong việc thực hiện 5S/Kaizen. Khuôn viên Công ty, nhà xưởng ngày một sạch đẹp hơn.
- Duy trì thực hiện hệ thống quản lý chất lượng, môi trường và đưa vào áp dụng tiêu chuẩn ISO 45001 - An toàn sức khỏe nghề nghiệp và ISO 50001 – Hệ thống quản lý năng lượng.

#### III. Những tồn tại cần khắc phục:

Các chỉ tiêu chính không đạt kế hoạch một phần do tình hình thị trường khó khăn công tác tiêu thụ, bán hàng chậm. Công ty còn tồn tại các nguyên nhân chủ quan như sau:

- Các sản phẩm của Công ty có lợi thế cạnh tranh trên thị trường chưa cao.
- Chất lượng bề mặt chưa được nâng cấp, vẫn còn để xảy ra khiếu kiện.
- Mẫu mã đơn điệu, chưa phát triển theo bộ, chủ đề.
- Sản phẩm ngói gặp cạnh tranh hơn về giá, mẫu mã, sản phẩm phụ kiện đồng bộ.
- PXSX 01 tồn tại lỗi sạn, bụi lò, nổ xương, độ phẳng còn để kéo dài.
- PXSX 02 sản phẩm ngói vẫn còn lỗi bờ gân đáy, lỗi nứt, ghé mép ngói và lỗi độ phẳng chưa ổn định.
- PXCĐ vẫn còn lỗi thiết bị dừng bị động.



**PHẦN THỨ HAI**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**  
**VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

**I. Các chỉ tiêu chính.**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	KH năm 2024 chi tiết theo quý				% KH24/TH23
					Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
1	LN trước thuế	tr.đồng	5.148	5.000	-5.917	559	4.704	5.653	97
2	Doanh thu thuần	tr.đồng	576.451	575.078	90.844	141.285	167.380	175.569	100
3	Khấu hao TSCĐ	tr.đồng	38.583	40.204	8.028	8.028	12.074	12.074	104
	KH cơ bản	tr.đồng	22.743	24.304	6.076	6.076	6.076	6.076	107
	Khấu hao SCL	tr.đồng	15.840	15.900	1.952	1.952	5.998	5.998	100
4	Giá trị SXCN	tr.đồng	590.297	576.246	26.932	152.065	189.357	207.892	98
5	Sản lượng sản xuất	1000 m2	6.788	6.661	368	1.648	2.188	2.457	98
6	Sản lượng tiêu thụ	1000 m2	6.851	6.661	1.068	1.632	1.933	2.028	97
7	Tồn kho thành phẩm	tr.đồng	119.366	110.568	51.903	60.652	80.673	110.568	93
	Số lượng	1000 m2	1.383	1.390	690	707	961	1.390	101
8	Giá vốn hàng bán	tr.đồng	537.298	526.741	87.205	130.003	151.286	158.248	99
9	Chi phí bán hàng	tr.đồng	5.787	7.522	1.537	1.861	2.035	2.089	130
10	Chi phí Quản lý	tr.đồng	20.093	19.714	4.282	4.902	5.216	5.314	98
11	Chi phí Tài chính	tr.đồng	14.693	16.100	3.737	3.959	4.140	4.265	110
12	Lao động bình quân	người	342	330	330	330	330	330	97
13	Thu nhập BQ/ng/thg	1000đ	13.371	13.700	8.656	13.463	15.949	16.730	102
14	Dư nợ phải thu	tr.đồng	27.989	21.177	29.177	31.177	31.177	21.177	76

**II. Mục tiêu và các giải pháp triển khai thực hiện.**

**1. Công tác sản xuất và phát triển sản phẩm mới.**

**1.1. Công tác sản xuất**

- Lập phương án BDSCL đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng và hiệu quả.
- Công tác dự trữ nguyên liệu: Tiếp tục duy trì lượng dự trữ đất sét tại Công ty tối thiểu đạt 1 năm sản xuất.
- Chất lượng sản phẩm, tỷ lệ thu hồi: Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng và tỷ lệ thu hồi sản phẩm, kiểm soát chặt chẽ quy trình công nghệ trong sản xuất. Mục tiêu chất lượng sản phẩm A1/(A1+A2) toàn Công ty đạt 97% và đạt chỉ tiêu khoán tông màu.
- Tiết giảm chi phí: Mục tiêu giảm giá thành từ 5% - 10%.
  - + Thực hiện cải tạo trạm khí hóa than và xử lý những tồn tại ở lò nung để giảm 5% tiêu hao nhiên liệu than.
  - + Tiếp tục nghiên cứu các bài công nghệ xương, men để giảm giá thành bài phối liệu từ 3% - 5%.
  - + Thực hiện các giải pháp giảm tiêu hao điện năng tại bộ phận lò nung, dây chuyền. Mục tiêu giảm chi phí điện 3%.
  - + Tiếp tục đàm phán giảm giá đầu vào. Mục tiêu giảm giá từ 3% - 5%.

+ Phát huy hiệu quả các dự án đầu tư, cải tạo: Đầu tư sây 4 tầng: Tăng sản lượng sản xuất ngói S từ 5.800 m<sup>2</sup>/ngày lên 6.500 m<sup>2</sup>/ngày. Đầu tư lò than tầng sôi: Giảm 30% chi phí nhiên liệu cho sây phun.

- Tiếp tục vận hành hiệu quả hệ thống ISO “**CHẤT LƯỢNG – MÔI TRƯỜNG – NĂNG LƯỢNG – AN TOÀN SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP**”.

- Vận hành sản xuất ổn định, cam kết thực hiện tốt VSATLĐ - PCCN cho người và thiết bị.

## **1.2. Công tác phát triển sản phẩm mới**

- Tiếp tục phát triển sản phẩm xương trắng, bộ sản phẩm Platinum.
- Tiếp tục phát triển sản phẩm phụ kiện ngói S, Q và ngói phẳng mới.
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới trên dây chuyền lò nung 2 tầng.

## **2. Công tác đầu tư**

- Thực hiện đầu tư lò tầng sôi để tiết kiệm nhiên liệu than cho sây phun.
- Thực hiện đầu tư cải tạo hệ thống lưới điện.
- Thực hiện đầu tư bổ sung hệ thống PCCC.

## **3. Công tác phối hợp với Công ty Kinh doanh**

- Phối hợp với Công ty kinh doanh để hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và tồn kho. Sản xuất đúng theo đơn đặt hàng đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng và tiến độ theo đúng hợp đồng ký kết.

- Phối hợp với Công ty Kinh doanh đẩy mạnh bán hàng tồn kho tồn đọng từ năm 2023 trở về trước.

- Phối hợp với Công ty Kinh doanh, ban Thương mại TCT đẩy mạnh xuất khẩu. Mục tiêu đạt 10% DTXK/Tổng DT (3 triệu USD).

## **4. Công tác khoa học công nghệ, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.**

- Thường xuyên cập nhật và áp dụng công nghệ mới vào sản xuất.
- Phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật của CBCNV vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Đánh giá, sắp xếp lại lao động để nâng cao năng suất lao động.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nội bộ.
- Đào tạo chuyên sâu, chuyên môn hóa cho đội ngũ kỹ thuật và cán bộ quản lý.
- Tiếp tục tuyển dụng kỹ sư trình độ cao.

## **5. Công tác môi trường**

- Tiếp tục vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001 tại Công ty.

- Giảm thiểu lượng phế phẩm trên các dây chuyền đồng thời tái sử dụng 100% phế phẩm vào làm nguyên liệu.

- Cải tạo, bổ sung hệ thống hút bụi tại Công ty.

- Tiếp tục giữ gìn, chỉnh trang, trồng cây xanh để tạo môi trường cảnh quan Công ty được xanh – sạch – đẹp.

## **6. Công tác tài chính**

Giao cho Phòng tài chính kế toán làm việc với các tổ chức tín dụng để lo đủ nguồn vốn, đáp ứng đủ cho hoạt động SXKD và cho các dự án đầu tư.

### 7. Công tác khác.

- Thực hiện việc chi trả lương và các chế độ khác cho người lao động đúng theo thỏa ước lao động tập thể.
- Cam kết thực hiện nộp đầy đủ thuế và các khoản ngân sách, BHXH cho người lao động theo đúng số phát sinh hàng tháng.
- Phát huy vai trò của Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân trong kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giám đốc công ty *ve*



GIÁM ĐỐC CÔNG TY  
*Đoàn Hải Mậu*

Vinh Phúc, ngày 11 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA HĐQT NĂM 2023,  
CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024**

**Kính gửi: Quý Cổ đông**  
**Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long**

Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/03/2023, Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên chỉ đạo, định hướng cho Ban điều hành những giải pháp kinh doanh cụ thể nhằm hoàn thành mục tiêu lợi nhuận đề ra. Hội đồng quản trị báo cáo Kết quả hoạt động năm 2023; Kế hoạch và các giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 trước Đại hội đồng cổ đông thường niên như sau:

**I. Thành phần Hội đồng quản trị.**

1. Ông Lê Tiến Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông Đoàn Hải Mậu - Ủy viên, Giám đốc
3. Ông Đinh Quang Huy - Ủy viên
4. Bà Cao Thị Nhung - Ủy viên
5. Ông Nguyễn Việt Hồng - Ủy viên

**II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.**

1. Hội đồng quản trị thống nhất kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 với các chỉ tiêu chính sau đây:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.100	5.148	43
2	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	29.544	22.743	77
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	22.517	27.989	124
4	TNBQ người lao động/người/tháng	1.000 đồng	14.506	13.371	92

**2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.**

Trong năm 2023 Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ và các cuộc họp bất thường theo quy định tại điều lệ của Công ty.

\* Các cuộc họp về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổ chức bốn phiên họp thường kỳ: Thông qua kết quả kinh doanh của quý và định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý tiếp theo.

- Tổ chức cuộc họp phê duyệt phương án vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

\* Các cuộc họp về hoạt động đầu tư, sửa chữa lớn:

- Tổ chức các cuộc họp xem xét dừng các dây chuyền sản xuất để bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị và kế hoạch đưa các dây chuyền vào hoạt động trở lại.

- Tổ chức các cuộc họp phê duyệt công tác đầu tư, xây dựng cơ bản, công tác sửa chữa lớn TSCD và thanh lý tài sản cố định không cần dùng.

### 3. Thù lao của HĐQT, BKS năm 2023.

- Thù lao của Hội đồng quản trị : 211.200.000 đồng. Trong đó:

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp điều hành là 144 triệu đồng được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty.

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp điều hành là 67,2 triệu đồng đã được trích vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm 2023 của Công ty.

- Thù lao Ban kiểm soát: 62.400.000 đồng.

### 4. HĐQT đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm	0	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	4.421.323.033	
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	222.000.000	
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	560.423.033	
5	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	144.000.000	
6	Chia cổ tức (5% vốn điều lệ)	3.494.900.000	
7	Lợi nhuận để lại năm sau	0	

### 5. Các vấn đề khác.

#### 5.1. Công bố thông tin:

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, kịp thời trên thị trường chứng khoán cũng như trên trang Web của Công ty: [www.viglacerathanglong.com.vn](http://www.viglacerathanglong.com.vn)

#### 5.2. Cơ cấu cổ đông và giá cổ phiếu:

\* Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 (Ngày 26/02/2024), cơ cấu cổ đông như sau:

- Cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phiếu của Công ty:

+ Tổng công ty Viglacera-CTCP : 3.570.000 CP, tương đương 51,07%

+ Ông Nguyễn Minh Tuấn : 1.081.000 CP, tương ứng 15,46%

- Cổ đông nắm giữ dưới 5% tổng số cổ phiếu của Công ty: 2.338.800 CP, tương đương 33,46 %

\* Giá cổ phiếu đang giao dịch: 13.400 đồng/1 cổ phiếu.

### III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và biện pháp thực hiện năm 2024

#### 1. Một số chỉ tiêu chủ yếu.

Thông nhất các mục tiêu chủ yếu năm 2024 của ban điều hành đã trình bày trước đại hội và giao cho Ban điều hành thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.000	
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	575.078	
3	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	24.304	
4	Lao động bình quân	Người	330	
5	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	13.700	
6	Dư nợ phải thu	Triệu đồng	21.177	
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	Triệu đồng	110.568	

#### 2. Các giải pháp thực hiện.

Bám sát các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành triển khai đồng bộ các giải pháp đó trình bày trước Đại hội.

##### a. Về cơ cấu sản phẩm:

- Phân xưởng sản xuất 1: Sản xuất các dòng sản phẩm gạch ốp: 300x600, 300x600 PLT, 400x800.

- Phân xưởng sản xuất 2: Sản xuất các dòng sản phẩm ngói.

##### b. Về chất lượng sản phẩm:

- Áp dụng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn nội bộ do Tổng công ty Viglacera - CTCP ban hành, cụ thể TCCS GOL 01: 2013, TCCS GOL 02: 2013.

##### c. Kiểm soát và tiết giảm chi phí:

- Kiểm soát chặt chẽ giá, chất lượng và quy trình nhập xuất vật tư, nhập xuất sản phẩm.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp giảm hao hụt trong sản xuất, điều chỉnh bài phối liệu, nghiên cứu tiết giảm nhiên liệu để giảm giá thành.

- Thực hiện việc khoán chi phí sản xuất tới các bộ phận, rà soát hàng tháng, quy trách nhiệm cụ thể tới từng cá nhân, từng bộ phận đối với các chỉ tiêu sản lượng, chất lượng, thu hồi và chi phí.

##### d. Công tác kinh doanh:

Thực hiện đánh giá hợp đồng bao tiêu sản phẩm theo từng tháng, quý với Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera chi tiết theo sản phẩm, doanh thu, tiến độ dòng tiền, thu nợ để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

#### 3. Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024.

Thực hiện theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2023 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế quản lý người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác, các quy định khác của Tổng công ty Viglacera - CTCP và phù hợp với tình hình kết quả kinh doanh của Công ty.

#### 4. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty các nội dung sau đây:

- Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.

- Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.

- Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

- Ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

- Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra.

- Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ, quy chế tài chính công ty phù hợp với luật mới ban hành (nếu có).

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty niêm yết cổ phiếu TLT trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Tiên Dũng





Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG**

**Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty, báo cáo của HĐQT, Ban điều hành và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong thời gian qua.
- Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023.

**I. Thành phần Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long gồm các thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra:

- |                       |                             |
|-----------------------|-----------------------------|
| 1. Ông Ngô Trọng Toán | - Trưởng Ban Kiểm soát      |
| 2. Ông Phùng Văn Hải  | - Thành viên Ban kiểm soát. |
| 3. Bà Sái Thị Ngát    | - Thành viên Ban kiểm soát. |

**II. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2023**

**1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành**

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Triệu tập và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý Công ty. HĐQT và Ban điều hành đã có tinh thần trách nhiệm cao đối với sự phát triển và hoạt động kinh doanh của toàn công ty. Không để xảy ra các tranh chấp nào liên quan đến hoạt động kinh doanh cũng như không có bất kỳ xung đột nào phát sinh với những người liên quan.

**2. Kiểm soát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty**





- Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của quy chế tài chính, quy định của Công ty và của pháp luật.

- Năm 2023 Ban Kiểm soát đã thực hiện họp 4 kỳ để thống nhất các công việc như kiểm tra giám sát tính tuân thủ các qui định của pháp luật và điều lệ Công ty liên quan đến công tác kế toán, bán hàng; Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng đầu năm và báo cáo quyết toán tài chính năm 2023; báo cáo đã được công ty TNHH hăng kiểm toán AASC kiểm toán.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

**A- Các chỉ tiêu cơ bản về tài sản và nguồn vốn, hiệu quả kinh doanh.**

**a- Về tài sản:**

- Tài sản ngắn hạn	: 243,392,138,135 đồng
- Tài sản dài hạn	: 88,534,033,790 đồng
<b>Tổng tài sản</b>	<b>: 331,926,171,925 đồng</b>

**b- Về nguồn vốn:**

* Nợ phải trả	: 247,736,696,184 đồng
Trong đó	
- Nợ ngắn hạn	: 242,798,387,670 đồng
- Nợ dài hạn	: 4,938,308,514 đồng
* Vốn chủ sở hữu	: 84,189,475,741 đồng
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>: 331,926,171,925 đồng</b>

**Các chỉ tiêu tài chính, hiệu quả kinh doanh:**

Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn	: 25.4%; năm 2022 là 24.2%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần	: 0.89%; năm 2022 là 1.97%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản BQ (ROA):	1.25%; năm 2022 là 2.8%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH BQ (ROE)	: 5.04%; năm 2022 là 11%

**B- Kết quả sản xuất kinh doanh so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước như sau:**

TT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ %TH/KH	Tỷ lệ %TH2023/TH2022
1	Doanh thu thuần	đồng	637,745,032,584	687,451,000,000	576,450,824,933	84%	90%
2	Giá vốn	đồng	584,480,760,274	636,227,000,000	537,298,220,213	84%	92%
3	Lợi nhuận gộp	đồng	53,264,272,310	51,224,000,000	39,152,604,720	76%	74%
4	Chi phí bán hàng	đồng	7,055,185,802	5,404,000,000	5,787,489,091	107%	82%
5	Chi phí quản lý DN	đồng	26,797,149,868	17,024,000,000	20,092,893,272	118%	75%
6	Doanh thu HĐTC	đồng	368,295,343		3,772,394,047		1024%
7	Chi phí HĐTC	đồng	10,659,176,901	16,696,000,000	14,692,913,808	88%	138%
8	Thu nhập khác	đồng	5,248,326,219		3,554,382,160		68%
9	Chi phí khác	đồng	1,805,745,287		758,439,462		42%
10	Lợi nhuận trước thuế	đồng	12,563,636,014	12,100,000,000	5,147,645,294	43%	41%
11	Thuế TNDN	đồng	2,897,627,926		726,322,261		25%
12	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	9,666,008,088		4,421,323,033		46%
13	Công nợ phải thu	đồng	23,228,488,967	22,517,000,000	27,988,754,582	124%	120%
14	Hàng tồn kho (thành phẩm)	đồng	110,562,323,662	85,820,000,000	119,366,100,053	139%	108%

+ Doanh thu thuần năm.2023 là 576.45 tỷ đồng đạt 84% so với kế hoạch và bằng 90% so với năm 2022.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2023 là 5.15 tỷ đồng đạt 43% so với kế hoạch và bằng 41% so với năm 2022.

+ Hàng tồn kho thời điểm 31/12/2023 là 1,382,931 m2 tương ứng giá trị tồn kho 119.37 tỷ đồng tăng 33.55 tỷ đồng so với kế hoạch và tăng 8.8 tỷ đồng so với năm 2022.

### **III. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát**

#### **1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023**

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như tuân thủ các quy định khác của Pháp luật:

- Thực hiện giám sát hoạt động, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

- Thực hiện các đợt kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các buổi họp của Ban điều hành về kế hoạch SXKD tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.

- Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của Công ty, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của Công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính quý, sáu tháng và năm của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

- Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập (*là Công ty Kiểm toán có trong danh sách Công ty Kiểm toán được UBCKNN chấp thuận*) kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2023 và có kinh nghiệm, uy tín trong công tác kiểm toán cho công ty niêm yết.

- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.

- Các công việc khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

#### **2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành**

BKS luôn được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác kiểm tra.

HĐQT và Ban điều hành luôn có sự trao đổi thông tin với Ban kiểm soát trong các vấn đề liên quan đến định hướng của Công ty, bám sát nhiệm vụ được giao.

#### **IV. Kế hoạch công tác năm 2024 của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ trong toàn hệ thống để theo dõi việc thực hiện các quy chế hoạt động của Công ty và nâng cao khả năng đảm bảo an toàn về mặt tài chính.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát thường xuyên và định kỳ hàng quý theo đúng Điều lệ của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán góp phần làm cho Công ty ngày càng phát triển và đạt hiệu quả kinh doanh cao, tài chính minh bạch đảm bảo lợi ích của cổ đông, quyền lợi của cán bộ nhân viên.

*Trân trọng báo cáo!*

**Nơi nhận:**

- HĐQT công ty;
- Quý Cổ đông;
- Lưu Ban kiểm soát.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**Ngô Trọng Toán**

Số: 08 /TLT- HĐQT

Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long được tổ chức tại trụ sở Công ty; Địa chỉ: Phường Phúc Thăng – Thành phố Phúc Yên – Tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 29 tháng 3 năm 2024 các nội dung thông qua tại Đại hội như sau:

**Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 của Ban Giám đốc với các chỉ tiêu chính sau đây:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12,100	5,148	42.55%
2	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	29,544	22,743	76.98%
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	22,517	27,989	124%
4	TNBQ người lao động	1000đ/người/tháng	14,506	13,371	92.18%

**Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2023 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2024.**

**Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2023.**

**Điều 4. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.**

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 211,200,000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát: 62,400,000 đồng.

**Điều 5. Thông qua các giao dịch với Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera đã thực hiện trong năm 2023.**

**Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm	-	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	4,421,323,033	
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)	222,000,000	

4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (12.7%)	560,423,033	
5	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	144,000,000	
6	Chia cổ tức (5% vốn điều lệ)	3,494,900,000	
7	Lợi nhuận để lại lũy kế	-	

**Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5,000	
2	Doanh thu	Triệu đồng	575,078	
3	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	24,304	
4	Lao động bình quân	Người	330	
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	13,700	
6	Dư nợ phải thu	Triệu đồng	21,177	
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	Triệu đồng	110,568	

**Điều 8. Thông qua dự kiến quỹ thưởng ban điều hành.**

Nếu lợi nhuận trước thuế năm 2024 vượt 5 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị và ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

**Điều 9. Thông qua dự kiến mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2024.**

Thực hiện theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế quản lý người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác, các quy định khác của Tổng công ty Viglacera – CTCP và phù hợp với tình hình kết quả kinh doanh của công ty.

**Điều 10. Thông qua dự kiến mức chia cổ tức năm 2024.**

Công ty dự kiến mức chia cổ tức năm 2024 không thấp hơn 5%.

**Điều 11. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.**

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn các đơn vị kiểm toán theo danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

**Điều 12. Thông qua các giao dịch với Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera sẽ thực hiện trong năm 2024.**

**Điều 13. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty các nội dung sau đây:**

Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.

Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội

đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.

Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra.

Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ, quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế tài chính công ty phù hợp với luật mới ban hành (nếu có).

**Điều 14. Thông qua việc bầu lại Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2028.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

Đại hội đồng cổ đông  
HĐQT Công ty  
BKS Công ty  
Ban giám đốc Công ty  
Lưu VT, HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
**CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIGLACERA  
THĂNG LONG  
LÊ TIÊN DŨNG



T. C. P.  
PHÚC





Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**  
**BẦU CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG NHIỆM KỲ 2024 - 2028**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long họp ngày 29/03/2024 đã đề cử các ông bà có tên sau để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long nhiệm kỳ 2024 - 2028:

1. Ông Lê Tiến Dũng -
2. Ông Đoàn Hải Mậu -
3. Bà Cao Thị Nhung -
4. Ông Đinh Quang Huy -
5. Ông Nguyễn Việt Hồng -

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông Nguyễn Quang Long -
2. Ông Ngô Quang Huy -
3. Ông Nguyễn Quý Anh -

Đại hội đã tiến hành bầu các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long nhiệm kỳ 2024 – 2028 theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Điều 27 Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Việc bầu cử đã được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín tại Đại Hội.

Ban kiểm phiếu đã tiến hành in, phát phiếu bầu cử, hướng dẫn bầu cử. Sau khi các cổ đông đã thực hiện xong việc bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu theo quy định, Ban kiểm phiếu đã tổ chức kiểm số lượng phiếu bầu cử đã được phát ra và đã bỏ vào hòm phiếu.

Kết quả sau khi kiểm phiếu như sau:

Loại phiếu	Tổng số tờ phiếu	Tổng số cổ phần	Tổng số phiếu bầu
Phiếu phát ra	12 tờ	6.320.151	31.600.755
Phiếu thu về	12 tờ	6.320.151	31.600.755
Phiếu hợp lệ	12 tờ	6.320.151	31.600.755
Phiếu không hợp lệ	0 tờ	0	0



Kết quả bầu cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu được bầu
1	Ông Lê Tiến Dũng	6.320.151 phiếu
2	Ông Đoàn Hải Mậu	6.320.151 phiếu
3	Bà Cao Thị Nhung	6.320.151 phiếu
4	Ông Đinh Quang Huy	6.320.151 phiếu
5	Ông Nguyễn Việt Hồng	6.320.151 phiếu

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và quy định theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Điều 27 Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long nhiệm kỳ 2024 – 2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu.


Danh sách ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long nhiệm kỳ 2024 – 2028 như sau:


STT	Họ và tên
1	Ông: Lê Tiến Dũng
2	Ông: Đoàn Hải Mậu
3	Bà: Cao Thị Nhung
4	Ông: Đinh Quang Huy
5	Ông: Nguyễn Việt Hồng

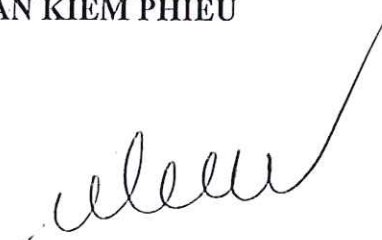


Việc bầu cử kết thúc vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 29/03/2024. Biên bản này được lập và đọc công khai tại Đại hội, không có ai có ý kiến gì khác.

**CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU**

  
Nguyễn Châu Anh

  
Nguyễn Quang Long

  
Ngô Quang Hùng





Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**  
**BẦU CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG NHIỆM KỲ 2024 - 2028**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long họp ngày 29/03/2024 đã đề các ông bà có tên sau để bầu làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long nhiệm kỳ 2024 - 2028:

1. Ông Ngô Trọng Toán -
2. Ông Phùng Văn Hải -
3. Ông Phạm Hữu Nguyên -

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông Nguyễn Quang Long -
2. Ông Ngô Quang Huy -
3. Ông Nguyễn Quý Anh -

Đại hội đã tiến hành bầu các thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long nhiệm kỳ 2024 – 2028 theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Điều 36 Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Việc bầu cử đã được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội.

Ban kiểm phiếu đã tiến hành in, phát phiếu bầu cử, hướng dẫn bầu cử. Sau khi các cổ đông đã thực hiện xong việc bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu theo quy định, Ban kiểm phiếu đã tổ chức kiểm số lượng phiếu bầu cử đã được phát ra và đã bỏ vào hòm phiếu.

Kết quả sau khi kiểm phiếu như sau:

Loại phiếu	Tổng số tờ phiếu	Tổng số cổ phần	Tổng số phiếu bầu
Phiếu phát ra	12 tờ	6.320.151	18.960.453
Phiếu thu về	12 tờ	6.320.151	18.960.453
Phiếu hợp lệ	12 tờ	6.320.151	18.960.453
Phiếu không hợp lệ	0 tờ	0	0



Kết quả bầu cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu được bầu
1	Ông Ngô Trọng Toán	6,818,187 phiếu
2	Ông Phùng Văn Hải	6,571,133 phiếu
3	Ông Phạm Hữu Nguyễn	5,571,133 phiếu

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và quy định theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Điều 36 Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long nhiệm kỳ 2024 – 2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Ban kiểm soát cần bầu.

Danh sách ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long nhiệm kỳ 2024 – 2028 như sau:

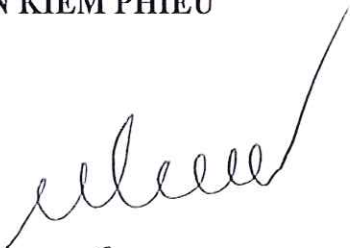
STT	Họ và tên
1	Ông: Ngô Trọng Toán
2	Ông: Phùng Văn Hải
3	Ông: Phạm Hữu Nguyễn




Việc bầu cử kết thúc vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 29/03/2024. Biên bản này được lập và đọc công khai tại Đại hội, không có ai có ý kiến gì khác.

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

  
Nguyễn Quang Lợi

  
Ngô Quang Hùng

  
Nguyễn Quý Anh



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính thưa: Quý vị Đại biểu

Kính thưa các quý vị Cổ đông.

Thay mặt Ban kiểm phiếu, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 - Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long, kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội: 6.320.151 cp.

Tổng số cổ phần đã thực hiện biểu quyết: 6.320.151 cổ phần.

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 của Ban Giám đốc với các chỉ tiêu chính sau đây:

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0. | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2023 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2024:

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0  | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2023:

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0. | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |

4. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0  | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |



**5. Thông qua các giao dịch với Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera đã thực hiện trong năm 2023:**

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0  | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |

**6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:**

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0  | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |

**7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0  | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |

**8. Thông qua dự kiến quỹ thưởng ban điều hành:**

- |   |                |        |
|---|----------------|--------|
| - Số cổ phần nhất trí: 4.571.133        | cp, đạt tỷ lệ: | 72,3 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0          | cp, đạt tỷ lệ: | 0%     |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 1.749.018 | cp, đạt tỷ lệ: | 27,7%  |

**9. Thông qua dự kiến mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:**

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0  | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |

**10. Thông qua dự kiến mức chia cổ tức năm 2024:**

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0  | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |

**11. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:**

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
| - Số cổ phần không nhất trí: 0   | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |
| - Số cổ phần không có ý kiến: 0  | cp, đạt tỷ lệ: | 0%    |

**12. Thông qua các giao dịch với Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera sẽ thực hiện trong năm 2024:**

- |                                  |                |       |
|----------------------------------|----------------|-------|
| - Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 | cp, đạt tỷ lệ: | 100 % |
|----------------------------------|----------------|-------|

- Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%


**13. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty các nội dung sau đây:**


- Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 cp, đạt tỷ lệ: 100 %
- Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

**14. Thông qua thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2028:**

- Số cổ phần nhất trí: 6.320.151 cp, đạt tỷ lệ: 100 %
- Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

**CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU**

  
Nguyễn Quang Long

  
Ngô Văn Giang

  
Nguyễn Quý Kiên



Số: 01 /TLT-ĐHCĐ

Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

## BIÊN BẢN

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

- Tên công ty: Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.
- Trụ sở: Phúc Thăng - Phúc Yên - Vĩnh Phúc.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500224026 đăng ký lần đầu ngày 29/01/2004 thay đổi lần thứ 14 ngày 18/4/2018.

Hôm nay, vào lúc 8h00 phút ngày 29/03/2024 tại trụ sở Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 để xem xét kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

#### I. PHẦN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI.

##### 1. Thông qua thành phần đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban bầu cử và tổ kiểm phiếu biểu quyết.

Đại diện Ban tổ chức giới thiệu đoàn chủ tịch, Ban thư ký và tổ kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết tán thành với tỷ lệ 100% về thành phần đoàn chủ tịch, ban thư ký và tổ kiểm phiếu theo chức danh như sau:

##### 1.1 Đoàn chủ tịch:

- Ông Lê Tiến Dũng: Chủ tịch HĐQT
- Ông Đoàn Hải Mậu: Ủy viên HĐQT
- Ông Đinh Quang Huy: Ủy viên HĐQT

##### 1.2 Ban thư ký:

- Bà Nguyễn Thị Hiền

##### 1.3 Ban bầu cử và Tổ kiểm phiếu biểu quyết:

- Ông Nguyễn Quang Long
- Ông Ngô Quang Huy
- Ông Nguyễn Quý Anh

## 2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự, khai mạc Đại hội.

Ông Nguyễn Quang Long - Đại diện ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự và Ban tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Tổng số cổ đông mời tham dự Đại hội là 389 cổ đông, tương ứng 6,989,800 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông và người được ủy quyền có mặt tại Đại hội là 12 người sở hữu 6,320,151 cổ phần, chiếm 90,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Khoản 1 điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020, Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành.

## II. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

### 1. Thông qua chương trình làm việc tại Đại hội.

Ông Nguyễn Quang Long thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Quy chế làm việc của Đại hội;

Ông Đoàn Hải Mậu trình bày chương trình làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và đã được Đại hội thông qua với 100% biểu quyết tán thành chương trình làm việc gồm các nội dung sau:

- Báo cáo của ban giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 (đã được kiểm toán);

- Báo cáo của Hội đồng quản trị và các giải pháp chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023;

- Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023;

- Thông qua các giao dịch với Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần kinh doanh gạch ốp lát Viglacera đã thực hiện trong năm 2023;

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023;

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

- Thông qua dự kiến quỹ thưởng ban điều hành;

- Thông qua dự kiến mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024;

- Thông qua dự kiến mức chia cổ tức năm 2024;

- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024;

- Thông qua các giao dịch với Tổng Công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera sẽ thực hiện trong năm 2024;

- Thông qua các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc;

- Thông qua bầu lại Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2028;

- Thông qua Nghị quyết đại hội;

- Bế mạc Đại hội.

### 2. Phần thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

Tại Đại hội, đại diện Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành trình bày báo cáo, tờ trình theo nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội thông qua.

Ý kiến của Cổ đông: Đại hội đã nghe các ý kiến phát biểu của các cổ đông tham dự. Các cổ đông đều tin tưởng vào sự điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và nhất trí các báo cáo tại Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết từng nội dung đã được trình bày và thảo luận của Đại hội.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết từng nội dung cụ thể như sau:

Tổng số phiếu phát ra là: 12 phiếu, tương đương 6,320,151 cổ phần.

Tổng số phiếu thu về là: 12 phiếu, tương đương 6,320,151 cổ phần.

**Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 của Ban Giám đốc với các chỉ tiêu chính sau đây:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12,100	5,148	42.55%
2	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	29,544	22,743	76.98%
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	22,517	27,989	124%
4	TNBQ người lao động	1000đ/người/tháng	14,506	13,371	92.18%

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2023 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2024:**

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2023:**

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 4. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:**

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 211,200,000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát: 62,400,000 đồng.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 5. Thông qua các giao dịch với Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera đã thực hiện trong năm 2023:**

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%



- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm	-	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	4,421,323,033	
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)	222,000,000	
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (12.7%)	560,423,033	
5	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	144,000,000	
6	Chia cổ tức (5% vốn điều lệ)	3,494,900,000	
7	Lợi nhuận để lại lũy kế	-	

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5,000	
2	Doanh thu	Triệu đồng	575,078	
3	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	24,304	
4	Lao động bình quân	Người	330	
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	13,700	
6	Dư nợ phải thu	Triệu đồng	21,177	
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	Triệu đồng	110,568	

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 8. Thông qua dự kiến quỹ thưởng ban điều hành:**

Nếu lợi nhuận trước thuế năm 2024 vượt 5 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị và ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 4.571.133 cp, đạt tỷ lệ: 72,3%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 1,749,018 cp, đạt tỷ lệ: 27,7%

**Điều 9. Thông qua dự kiến mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:**

- Thực hiện theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế quản lý người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác, các quy định khác của Tổng công ty Viglacera – CTCP và phù hợp với tình hình kết quả kinh doanh của công ty.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 10. Thông qua dự kiến mức chia cổ tức năm 2024:**

Công ty dự kiến mức chia cổ tức năm 2024 không thấp hơn 5%.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 11. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:**

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn các đơn vị kiểm toán theo danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 12. Thông qua các giao dịch với Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera sẽ thực hiện trong năm 2024:**

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 13. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty các nội dung sau đây:**

Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.

Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.

Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra.

Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ, quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế tài chính công ty phù hợp với luật mới ban hành (nếu có).

Ủy quyền cho HĐQT công ty niêm yết cổ phiếu TLT trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 14. Thông qua việc bầu lại thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2028:**

Hội đồng quản trị:

- |                         |                                    |
|-------------------------|------------------------------------|
| - Ông: Lê Tiến Dũng     | Số phiếu được bầu: 6,320,151 phiếu |
| - Ông: Đoàn Hải Mậu     | Số phiếu được bầu: 6,320,151 phiếu |
| - Bà: Cao Thị Nhung     | Số phiếu được bầu: 6,320,151 phiếu |
| - Ông: Đinh Quang Huy   | Số phiếu được bầu: 6,320,151 phiếu |
| - Ông: Nguyễn Việt Hồng | Số phiếu được bầu: 6,320,151 phiếu |

Ban kiểm soát:

- |                        |                                    |
|------------------------|------------------------------------|
| - Ông: Ngô Trọng Toán  | Số phiếu được bầu: 6,818,187 phiếu |
| - Ông: Phùng Văn Hải   | Số phiếu được bầu: 6,571,133 phiếu |
| - Ông: Phạm Hữu Nguyên | Số phiếu được bầu: 5,571,133 phiếu |

Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn các báo cáo trình trước đại hội và giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung trong nghị quyết và báo cáo kết quả vào đại hội đồng cổ đông kỳ họp lần sau.

**III. PHẦN TỔNG KẾT ĐẠI HỘI**

Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 29/03/2024. Bà Nguyễn Thị Hiền - thư ký đại hội trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội và đã được Đại hội biểu quyết thông qua với 100% phiếu tán thành.

Bế mạc: Ông Lê Tiến Dũng, thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long kết thúc vào hồi 1h30 cùng ngày.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

THƯ KÝ



Bà Nguyễn Thị Hiền



Ông Lê Tiến Dũng

Số: 02 /TLT-ĐHCD

Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long.
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long ngày 29/3/2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long được tổ chức tại trụ sở Công ty; Địa chỉ: Phường Phúc Thăng – Thành phố Phúc Yên – Tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Tham dự đại hội có 12 cổ đông sở hữu 6,320,151 cổ phần và chiếm tỷ lệ 90,42% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 của Ban Giám đốc với các chỉ tiêu chính sau đây:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12,100	5,148	42.55%
2	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	29,544	22,743	76.98%
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	22,517	27,989	124%
4	TNBQ người lao động	1000đ/người/tháng	14,506	13,371	92.18%

#### Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2023 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2024:

#### Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2023:**

**Phần biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 4. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:**

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 211,200,000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát: 62,400,000 đồng.

**Phần biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 5. Thông qua các giao dịch với Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera đã thực hiện trong năm 2023:**

**Phần biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm	-	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	4,421,323,033	
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)	222,000,000	
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (12.7%)	560,423,033	
5	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	144,000,000	
6	Chia cổ tức (5% vốn điều lệ)	3,494,900,000	
7	Lợi nhuận để lại lũy kế	-	

**Phần biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5,000	
2	Doanh thu	Triệu đồng	575,078	
3	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	24,304	
4	Lao động bình quân	Người	330	
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	13,700	
6	Dư nợ phải thu	Triệu đồng	21,177	
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	Triệu đồng	110,568	

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 8. Thông qua dự kiến quỹ thưởng ban điều hành:**

Nếu lợi nhuận trước thuế năm 2024 vượt 5 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị và ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 4.571.133 cp, đạt tỷ lệ: 72.3%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 1,749,018 cp, đạt tỷ lệ: 27,7%

**Điều 9. Thông qua dự kiến mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:**

- Thực hiện theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế quản lý người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác, các quy định khác của Tổng công ty Viglacera – CTCP và phù hợp với tình hình kết quả kinh doanh của công ty.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 10. Thông qua dự kiến mức chia cổ tức năm 2024:**

Công ty dự kiến mức chia cổ tức năm 2024 không thấp hơn 5%.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 11. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:**

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn các đơn vị kiểm toán theo danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 12. Thông qua các giao dịch với Tổng công ty Viglacera – CTCP và Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera sẽ thực hiện trong năm 2024:**

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 13. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty các nội dung sau đây:**

Ủy quyền phê duyệt và triển khai các công tác đầu tư mới tài sản; công tác sửa chữa lớn TSCĐ; công tác thanh lý các tài sản cố định không cần dùng theo đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả.

Ủy quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ; quyết toán vốn đầu tư; quyết toán công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty và theo quy định của Pháp luật.

Ủy quyền quyết định các phương án vay vốn, phương án thế chấp tài sản để vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Ủy quyền chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty theo các chỉ tiêu đã đề ra.

Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ, quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế tài chính công ty phù hợp với luật mới ban hành (nếu có).

Ủy quyền cho HĐQT công ty niêm yết cổ phiếu TLT trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.

**Phân biểu quyết:**

- Số cổ phần tán thành: 6,320,151 cp, đạt tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0
- Số cổ phần không có ý kiến: 0

**Điều 14. Thông qua thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2028:**

Hội đồng quản trị:

- |                         |                    |                 |
|-------------------------|--------------------|-----------------|
| - Ông: Lê Tiến Dũng     | Số phiếu được bầu: | 6,320,151 phiếu |
| - Ông: Đoàn Hải Mậu     | Số phiếu được bầu: | 6,320,151 phiếu |
| - Bà: Cao Thị Nhung     | Số phiếu được bầu: | 6,320,151 phiếu |
| - Ông: Đinh Quang Huy   | Số phiếu được bầu: | 6,320,151 phiếu |
| - Ông: Nguyễn Việt Hồng | Số phiếu được bầu: | 6,320,151 phiếu |

Ban kiểm soát:

- |                        |                    |                 |
|------------------------|--------------------|-----------------|
| - Ông: Ngô Trọng Toán  | Số phiếu được bầu: | 6,818,187 phiếu |
| - Ông: Phùng Văn Hải   | Số phiếu được bầu: | 6,571,133 phiếu |
| - Ông: Phạm Hữu Nguyễn | Số phiếu được bầu: | 5,571,133 phiếu |

Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn các báo cáo trình trước đại hội và giao cho HĐQT, Ban kiểm soát triển khai thực hiện các nội dung đã được nghị quyết trên đây và báo cáo kết quả vào Đại hội đồng cổ đông kỳ họp lần sau.

**Nơi nhận:**

Ủy ban CKNN; Sở GD chứng khoán Hà Nội  
Đại hội đồng cổ đông  
HĐQT Công ty  
BKS Công ty  
Giám đốc Công ty  
Các phòng ban.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

